KẾ HOẠCH NGÀY THÁNG 9/2024
LỚP: CHỒI 4
Năm học: 2024-2025

1 TUẦN 1 (5/9 - 6/9/2024)

1.1 Ngày 1: ỔN ĐỊNH NỀ NẾP TRẺ

1. Đón trẻ:
-Trò chuyện tên tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.
- Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của bé
2. Hoạt động vui chơi:
- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.
- Góc Toán: chơi tìm nhóm số lượng tương ứng , domino
- Góc phân vai: biết nhận vai và thể hiện vai chơi trong trò chơi
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ
3. Vệ sinh ăn, ngủ:
- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.
- Biết đi vệ sinh khi có nhu cầu.
4. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:
- Đọc thơ, hát.
- Nhận ra tên mình trên các đồ dùng cá nhân.
5. Nhận xét cuối ngày

1.2 Ngày 2: LÀM QUEN TRẺ

1. Đón trẻ:
- Nhắc các cháu để cặp dép đúng nơi quy định.
-Trò chuyện tên tuổi, giới tính của bản thân.
2. Hoạt động vui chơi:
- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.
- Góc Toán: chơi tìm nhóm số lượng tương ứng , domino
- Góc phân vai: biết nhận vai và thể hiện vai chơi trong trò chơi
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ
3. Vệ sinh ăn, ngủ:
- Biết ăn nhiều loại rau, quả chín có nhiều vitamin.
- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.
- Biết đi vệ sinh khi có nhu cầu.
4. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:
- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.
5. Nhận xét cuối ngày

2 TUẦN 2(9/9 -13/9/2024)

2.1 MẠNG CHỦ ĐỀ: LỚP CHỒI 2

+ BẠN BÈ

Trò chuyện
Giới thiệu tên bạn
Vẽ bạn trai bạn gái
Đọc thơ: Bạn mới
Hát :Vui đến trường
Lập bảng về giới tính của bạn

+ CÁC KHU VỰC TRONG LỚP

Khám phá các khu vực, góc chơi của lớp
Quan sát vườn cây của lớp
Hát: Lớp em sao mà vui ghê
Đọc thơ: Của chung
Lập bảng đồ chơi của các góc

I. MỞ CHỦ ĐỀ:

II. PHÁT TRIỂN CHỦ ĐỀ

a. Cung cấp kinh nghiệm sống

-CHUẨN BỊ

-Các khu vực trong lớp
-Giấy vẽ
-Bài tập trên giấy về xác định vị trí các khu vực trong lớp

-TIẾN HÀNH:

* HĐ 1: PHÁT HIỆN

-Bước vào trong lớp, cô hỏi trẻ :
+ Trong lớp mình có mấy phòng ?
+ Phòng này gọi là phòng gì?
+ Phòng sinh hoạt để làm gì?
+ Phòng nào lớn nhất? Phòng nào nhỏ nhất?
+ Nhà vệ sinh nằm ở đâu?
+ Nhà vệ sinh dùng để làm gì?
+ Bên trong lớp có cầu thang để làm gì?
+ Trong phòng sinh hoạt của lớp mình có những góc chơi nào?
-Cô chỉ vào bảng tên góc chơi và cho trẻ đọc theo
+ Trên kệ có những đồ chơi gì?
+ Con sẽ chơi gì với những đồ chơi này?
+ Kế bên góc văn học là góc gì?
+ Phía sau là góc gì?

+ Góc xây dựng nằm ở đâu?
+ Ở giữa góc toán và văn học là góc gì?
+ Lớp mình có bao nhiêu góc chơi?

* HĐ 2: SẮP XẾP

-Chơi TC:"Ai nhanh nhất ?". Cho trẻ kết thành nhóm thảo luận và xác định vị trí của các khu vực trong lớp trên giấy. Đặt đồ dùng, đồ chơi đúng theo vị trí các khu vực trong lớp

+ Cái gì đây?
+ Đồ dùng, đồ chơi này ở đâu?
+ Hãy để lại đồ chơi này đúng vị trí của nó

-Trẻ chia nhóm, phân loại đồ chơi và sắp xếp lại theo đúng vị trí các khu vực trong lớp

4/ Thiết kế môi trường hoạt động:

a/ Góc học tập:

- Lập bảng đồ chơi các góc.
-Lập bảng bạn trai bạn gái.
- Chuẩn bị: Tranh ảnh về các loại đồ chơi
- Trẻ cắt dán trên tạp trí các loại đồ chơi

Xây dựng	Tạo hình	Âm nhạc	Phân vai
Tổng số			

Bạn trai	Bạn gái
"hình"	
Tổng số	

+ Góc phân vai:

- Chuẩn bị: đồ dùng đồ chơi các nghề.
- Trẻ chơi đóng vai

+ LQVT:

- Chuẩn bị: bảng sắp xếp theo quy tắc
- nối nhóm đồ vật tương ứng với số lượng.
-Khoan tròn nhóm số lượng

+ Góc xây dựng:
- Chuẩn bị nguyên vật liệu: chai nhựa, lon sữa, sỏi....
- Trẻ xây dựng trường học , sân chơi lớp học…
b/ Góc chơi vui vẻ:
+ Góc tạo hình
- Chuẩn bị: giấy, kéo, keo, đất sét, khung in, nguyên vật liệu mở : nút ,dĩa nhựa ,nắp chai….
- Trẻ thực hiện tạo hình

2.1.1 Ngày 1:

+ GIỜ HỌC 1: MTXQ:BẠN CỦA BÉ
+ GIỜ HỌC 2: TẠO HÌNH "VẼ ĐỒ CHƠI TẶNG BẠN"

1. Đón trẻ:
2. Thể dục sáng:
Luyện tập cho trẻ các động tác:
- Hô hấp 2 : thổi bong bóng bay
- Tay 1: Hai tay đưa ra trước , lên cao
- Bụng 1 : đứng quay thân sang bên 90độ
- Chân 1 : ngồi xổm đứng lên liên tục
- Bật 1 : bật nhảy tại chỗ
3. Giờ học 1: BẠN CỦA BÉ
I. Mục đích yêu cầu:
- Bé biết kể về một số bạn thân trong lớp, đặc điểm, tính cách của bạn.
- Kể về một số hoạt động của bé với bạn ở lớp.
II. Chuẩn bị:
- Bài giảng soạn trên PP
- Hình ảnh một số hoạt động trong lớp.
- Giấy màu, giấy có in sẵn hình em bé (để trẻ xé dán), nguyên vật liệu trang trí
III. Tiến Hành:
1. Hoạt động 1: Bạn bé là ai?
Trò chơi: Bên cạnh tôi có ai?
Cô và trẻ vừa hát vừa chuyền bông hoa (hoặc một vật dụng gì đó) xung quanh vòng tròn. Kết thúc bài hát, bông hoa đến tay bạn nào, bạn đó sẽ đứng lên và giới thiệu người bạn bên phải và bên trái của mình:
Ví dụ: bên trái tôi là bạn….., bạn ấy là bạn nữ, và miêu tả một vài tính cánh của bạn. Cô có thể gợi ý cho trẻ để lời giới thiệu của trẻ về bạn thêm phong phú.
Tiếp tục chọn bài hát khác và chuyền bông hoa.
2. Hoạt động 2: Bạn của bé

Cô và trẻ quan sát trên màn hình và trò chuyện và các hình ảnh mà trẻ nhìn thấy:
Trong hình có gì? Bạn của bé đang làm gì?
Trò chuyện về một số hoạt động của bé và bạn ở lớp và gợi ý để trẻ nói lên suy nghĩ, tình cảm của trẻ về bạn và khi chơi với bạn.
Xem tranh đoán hành động:
Trẻ lần lượt xem cô gỡ từng ô chữ nhật ra và trẻ đoán xem đó là bức tranh gì?
Có thể chia nhóm xem nhóm nào đoán ra bức tranh trước và kể về nội dung bức tranh hay nhất.
3. Hoạt động 3: Đây là bạn của tôi
Phát cho trẻ các tờ giấy có in hình em bé. Trẻ xé dán kết hợp trang trí người bạn theo ý thích của trẻ. Cô trò chuyện và ghi tên người bạn mà trẻ đang thực hiện trên tranh của trẻ. Sau đó cho một vài trẻ kể về tranh của mình sau khi đã trưng bày tranh.
+ GIỜ HỌC 2: VẼ ĐỒ CHƠI TẶNG BẠN
I) MỤC ĐÍCH YÊU CẦU
- Trẻ biết sử dụng bút sáp để vẽ, biết cầm bút đúng cách.
II) CHUẨN BỊ
- Giấy A4
- Bút sáp
III) TỔ CHỨC
1) Hoạt động 1: Ngôi trường của bé
- Cô và trẻ nghe nhạc và hát vận động bài :"Vui đến trường
- Trò chuyện về đồ chơi trong lớp của bé: hình dáng, màu sắc, cấu tạo.
2) Hoạt động 2: Bé khéo tay
- Cô cho trẻ xem mẫu của cô vẽ.
- Trò chuyện về cách vẽ như thế nào.
- Cô hướng dẫn vẽ cụ thể cho trẻ.
- Cô cho trẻ vào bàn và thực hiện, bao quát, khuyến khích trẻ thực hiện.
3) Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm
- Trẻ thực hiện xong cô sẽ treo tranh của trẻ lên và cùng các bạn tham quan sau đó cho trẻ tặng cho bạn mà trẻ thích
4. Hoạt động vui chơi ngoài trời:
- TCVĐ: Tung bóng lên cao và bắt.
- TCDG: Lộn cầu vồng
- Thể hiện cảm xúc, thái độ hành vi văn minh, lịch sự:
  + Biết chờ đến lượt
5. Hoạt động phòng âm nhạc:
- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc.
6. Hoạt động vui chơi:
- Góc Toán: So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi.
- Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ

- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.
7. Vệ sinh ăn, ngủ:
- Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.
- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.
8. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:
- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm, từ khái quát
-Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau
9. Nhận xét cuối ngày

Ngày 2:
+ GIỜ HỌC 1:KC: MÈO HOA ĐI HỌC
+ GIỜ HỌC 2: KNS:BÉ CHÀO HỎI LỄ PHÉP

1. Đón trẻ:
- Trò chuyện với trẻ về tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớpvà các các hoạt động của trẻ ở trường.
2. Thể dục sáng:
Luyện tập cho trẻ các động tác:
- Hô hấp:gà gáy
- Tay 1: Hai tay đưa ra trước , lên cao
- Bụng 1 : đứng quay thân sang bên 90độ
- Chân 1 :ngồi xốm đứng lên liên tục
- Bật 1 : bật nhảy tại chỗ
3. Giờ học 1 : MÈO HOA ĐI HỌC
I/Yêu cầu
- Hiểu nội dung câu chuyện " mèo hoa đi học"
II/ Chuẩn bị
- Tranh có nội dung chuyện Mèo Hoa đi học
- Rối giấy
- Mô hình
III. Tiến hành
* Hoạt động 1: Mèo Hoa đi học
- Kể chuyện kết hợp rối minh họa.
* Hoạt động 2: Đàm thoại
- Mèo Hoa sống với ai?
- Mèo Hoa có ngoan ngoãn hay không?
- Mèo Hoa có chịu đi học không
- Vì sao Mèo hoa không chịu đi học?

- Vậy theo chúng mình,để trở thành con ngoan trò giỏi thì chúng mình phải làm gì?
- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

+ GIỜ HỌC 2: BÉ CHÀO HỎI LỄ PHÉP

Hình thức: Quan sát trực tiếp

I)Mục đích yêu cầu :

- Trẻ biết chào hỏi lễ phép ông, bà, cha, mẹ khi đi học về, chào cô khi đến lớp, chào các bạn khi ra về

II) Chuẩn bị

- Cô chuẩn bị phim hoạt hình về lễ phép ở nhà và ở trường
- Tranh ảnh bé ở lớp, bé ăn ở lớp, bé chơi với bạn, bé ra về...

III) Tổ chức :

1.Hoạt động 1 : Trò chuyện

Cô cho trẻ nghe và hát theo nhạc bài: bài học lễ phép

Cô trò chuyện với trẻ:

-Chào hỏi người lớn, mời người lớn trước khi ăn, đó là các hành động thể hiện sự lễ phép của mình đối với người lớn. Ngoài ra còn có rất nhiều các hành động khác cũng thể hiện sự lễ phép.

2. Hoạt động 2: Bé lễ phép

+ Bé lễ phép khi ở nhà

- Cô sẽ cho các con xem hoạt hình truyện "Lễ phép khi ở nhà", các con chú ý xem những hành động nào là thể hiện sự lễ phép.

+ Bé lễ phép khi ở trường

=> Khi gặp thầy cô giáo phải đứng nghiêm chào cô, khi thầy cô vào lớp hay ra về ta phải chào thầy cô, khi trong lớp ngồi ngay ngắn, giữ trật tự, không nói chuyện, lắng nghe bài

4. Sinh hoạt:

- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau
- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.

5. Hoạt động vui chơi:

- Góc Toán: chơi sắp xếp theo quy tắc, tìm số lượng tương ứng.
-Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ
- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

6. Vệ sinh ăn, ngủ:

-Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.

8. Nhận xét cuối ngày

Ngày 3:

+ GIỜ HỌC 1:TD: TUNG VÀ BẮT BÓNG VỚI NGƯỜI ĐỐI DIỆN(BẮT ĐƯỢC BA LẦN LIỀN KHÔNG RƠI BÓNG KHOẢNG CÁCH 3 MÉT)

+ GIỜ HỌC 2: TẬP LQVT 'TÔ MÀU THEO SỐ YÊU CẦU"

1. Đón trẻ:

2. Thể dục sáng:

Luyện tập cho trẻ các động tác:

- Hô hấp:gà gáy
- Tay 1: Hai tay đưa ra trước , lên cao
- Bụng 1 : đứng quay thân sang bên 90độ
- Chân 1 :ngồi xốm đứng lên liên tục
- Bật 1 : bật nhảy tại chỗ

3. Giờ học 1: Tung và bắt bóng với người đối diện(bắt được 3 lần liên không rơi bóng khonagr cách 3m)

I/. YÊU CẦU

- Trẻ biết Tung và bắt bóng với người đối diện(bắt được 3 lần liên không rơi bóng khonagr cách 3m)

II/ CHUẨN BỊ

- Sân tập không chướng ngại vật
- Bóng nhựa
- Máy cassette, đĩa nhạc

III/. TIẾN HÀNH

* Hoạt động 1**:** Khởi động

- Cô cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc bài hát "Đoàn tàu nhỏ xíu" và đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô.

***** Hoạt động 2 : Trong động

+ Bài tập phát triển chung

Cho trẻ chuyển đội hình hàng ngang, cùng tập.

- Động tác tay 2: Hai tay đưa ngang lên cao. (2 lần x 8 nhịp)
- Động tác chân 1: Đứng đưa từng chân ra trước . (4 lần x 8 nhịp)
- Động tác bụng 2: Đứng quay thân 90 độ. (2 lần x 8 nhịp)
- Động tác bật: Bật nhảy tại chỗ. (2 lần x 8 nhịp)

+ Vận động cơ bản: Tung và bắt bóng với người đối diện(bắt được 3 lần liên không rơi bóng khoảng cách 3m)

- Hôm nay cô sẽ dạy lớp mình "Tung và bắt bóng với người đối diện(bắt được 3 lần liên không rơi bóng khoảng cách 3m)"
- Quan sát cô làm mẫu:

+ Cô làm mẫu lần 1 không phân tích

- TTCB: Khi có hiệu lệnh vào chỗ chuẩn bị, đứng trước vạch chuẩn, hai tay cầm bóng, khi có hiệu lệnh tung bóng thì dung lực của đôi tay và tung bóng thẳng sang người đối diện, còn người đối diện phải chú ý nhìn vào người đối diện để bắt được bóng ”.

*****Trẻ thực hiện

* Trò chơi: “Tung bóng cao hơn nữa”

- Giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.

+ Luật chơi: Trẻ tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai bàn tay, không được ôm bóng vào ngực.

+ Cách chơi: Cô sẽ cho 3 - 4 trẻ một quả bóng thay nhau tung lên cao và cố gắng bắt bằng hai tay. Vừa tung vừa đọc:

“Quả bóng tròn tròn
quả bóng con con
Bạn tung em đỡ
Tung cao cao nữa
Em bắt rất tài”

- Tiến hành cho trẻ chơi: tùy vào hứng thú của trẻ

* Hoạt động 3: Hồi tỉnh

- Hít thở, đi lại nhẹ nhàng.

+ GIỜ HỌC 2: TẬP LQVT :TÔ MÀU THEO SỐ YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết số thứ tự 1 -5
- Trẻ thực hành tô màu theo số yêu cầu(trang 2)

4. Hoạt động phòng thể chất:

- Chờ đến lượt, hợp tác
- Thực hiện vân động: tung và bắt bóng

5. Hoạt động vui chơi:

-Trẻ chơi cởi mở,hoà đồng,dễ gần gũi.

- Góc Toán: chơi phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu, So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi, Đếm vẹt (theo khả năng). Đếm ở các vịtrí, cách xếp khác nhau: dọc, ngang, tròn, lung tung.,Chữ số, số lượng trong phạm vi 5, Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10
- Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ
- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

6. Vệ sinh ăn, ngủ:

- Tự rửa tay bằng xà phòng.
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Kể chuyện bé nghe.
8. Nhận xét cuối ngày
- Trẻ biết phụ giúp cô.
- Trẻ thực hiện được đột tác tung và bắt bóng với người đối diện

2.1.2 NGÀY 4:

+ GIỜ HỌC 1: TCKN- XH BÌNH ĐẲNG VỚI CÁC BẠN
+ GIỜ HỌC 2: ÂM NHẠC: MÚA "HOA BÉ NGOAN"

1. Đón trẻ:
-2. Thể dục sáng:
- Luyện tập cho trẻ thuần thục các động tác:
- Hô hấp: Hít vào, thở ra ,
- Tay:
+ Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).
- Lưng, bụng, lườn:
+Nghiêng người sang trái, sang phải.
- Chân:
+Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.
3.Giờ học:
+ GIỜ HỌC 1: Tình cảm kỹ năng - xã hội
I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:
- Trẻ nhận thức ra sự bình đẳng giữa mình và các bạn.
II/ CHUẨN BỊ:
- Tranh ảnh các tình huống
- Clip phim hoạt hình tình huống đôi bạn
III/ TIẾN HÀNH
- Ổn định: trẻ vận động theo nhạc bài "cá mập"
- Cô cho trẻ xem clip "đôi bạn"
- Trò chuyện với trẻ:
+ Đoạn phim nói về điều gì?
+ bạn nhỏ trong phim như thế nào?
+ nếu là con con sẽ làm gì?
-> cô kết luận: con và các bạn đều có quyền như nhau không nên tranh giành hay ích kỷ nên chia sẽ với bạn
- Trẻ xem tranh về các tình huống trong tranh và trẻ sẽ tìm ra cách giải quyết để ai cũng vui vẻ và hạnh phúc.
+ GIỜ HỌC 2:Múa "HOA BÉ NGOAN"
<u>I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:</u>

Dạy trẻ múa minh họa theo lời bài hát "Hoa bé ngoan"

II. CHUẨN BỊ:

Nhạc bài hát: Hoa bé ngoan , nhạc hòa tấu

III. HOẠT ĐỘNG

Ổn định:

1.Hoạt động 1:

A/ Hát "Hoa bé ngoan**"**

+ Lắng nghe giai điệu bái hát và đoán tên bài hát

+ Hát: Hoa bé ngoan (1 lần)(nhạc không lời)

-Cô múa mẫu một lần.

B/ Dạy múa minh họa bài "Hoa bé ngoan"

* Dạy múa minh họa

-Cô hướng dẫn trẻ múa minh họa từng câu:

- Câu 1: Hoa nào mẹ yêu nhất- Hoa nào thơm ngát hương .(Chân phải bước sang ngang ,chụm nhúng chân, tay làm động tác lắc tay, tương tự thực hiện ở chân trái).

- Câu 2: Hoa nào tươi thắm nhất- Đó là hoa bé ngoan (Chân co ra phía sau đánh chân ,quay tay với nhau và làm động tác chạy)

à Ôn tổ hợp câu 1 và câu 2

Câu 3: Em được mẹ yêu nhất – Em được cô giáo khen (Đưa một ngón tay lắc nhẹ đồng thời chân bước sang phải,kí chân, và tương tự cho bên trái)

Câu 4 : Khi nào em ngoan nhất- Sẽ là hoa bé ngoan (Bật lên phía trước, tay dang rộng ra hai bên,bật lùi về phía sau hai tay đặt chéo và ôm vào người, đầu hơi nghiêng.)

- Ôn lại tổ hợp câu 3 và câu 4

*** Múa lại bài hát với nhạc**

+ Lần 1: cả lớp

+ Lần 2: Cá nhân(2-3 bé)

+ Lần 3: Nhóm bạn trai-bạn gái

à Khi trẻ múa minh họa, cô quan sát hướng dẫn, sửa sai cho trẻ

-Cả lớp múa minh họa với nhạc (1 lần)

2. Hoạt động 2: Nghe nhạc hòa tấu

- Cả lớp cùng nghe nhạc hòa tấu để thư giãn

4. Hoạt động phòng âm nhạc:

- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.
- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu

5. Hoạt động vui chơi:

- Góc Toán: chơi sắp xếp theo quy tắc, tìm số lượn tương ứng.
- Góc phân vai: bé bán hàng, làm bác sĩ.

- Góc tạo hình: Thích thú ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng …) của các tác phẩm tạo hình.

6. Vệ sinh ăn, ngủ:

- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (tiêu chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì…).
- Rau, quả chín có nhiều vitamin.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.

8. Nhận xét cuối ngày

- Nêu gương các bạn học ngoan, trả lời đúng câu hỏi của cô.
- Các bạn chơi hòa đồng vui vẻ với nhau.

2.1.3 NGÀY 5:

+ GIỜ HỌC 1: LQVT: ĐỊNH HƯỚNG TRONG KHÔNG GIAN

+ GIỜ HỌC 2:TẠO HÌNH : BÉ TẠO HÌNH THEO Ý THÍCH TỪ CÁC HÌNH

1 /ĐÓN TRẺ:

2/THỂ DỤC SÁNG:

-Tập các ‘ộng tác phát triển các nhóm cơ:

- Hô hấp 1: Gà gáy
- Tay 1: Hai tay ‘ưa ra trước, lên cao
- Bụng 2: • ứng nghiên người sang 2 bên
- Chân 2: Ngồi khuỵu gối
- Bật 1: Bật tại chỗ

3/ GIỜ HỌC:

+ GIỜ HỌC 1: XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ TRONG KHÔNG GIAN

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên, xác ‘ịnh ‘úng vị trí trong không gian.

II/ Chuẩn bị

- Quả banh, gấu bông, trống, trống lắc, giỏ hoa
- • Đồ dùng trong lớp.
- Máy cassette, băng nhạc

III/Tiến hành

Ổn định: Trẻ hát bài “quà 8/3”

**** <u>Hoạt động 1</u>: Xác định vị trí***

- Các con thấy chú gấu bông này có ‘áng yêu không?
- Xung quanh chú có những ‘ồ chơi gì?

- Quả banh nằm ở phía nào so với chú gấu? Chiếc hộp nằm ở phía nào so với chú gấu? (tương tự cô cho trẻ nhận biết vị trí trong không gian (phía trước, phía sau, bên trái, bên phải)
- Hãy cho chú gấu thêm ‘ồ chơi nhé!
+ Bạn nào lên ‘ể quả cầu phía trước chú gấu? (cô cho trẻ thực hiện tất cả các hướng trong không gian xung quanh gấu)
+ Trẻ chia 4 nhóm mỗi nhóm 5 bạn và lấy những món ‘ồ chơi trẻ thích.
+ Các bạn lấy những món ‘ồ chơi gì?
+ Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô (Nhóm 1 bạn A sẽ đứng giữa, 4 bạn còn lại sẽ ‘ứng 4 hướng: Trước, sau, bên phải, bên trái của bạn A. Tương tự cho 3 nhóm còn lại).
- Bạn phía trước bạn A tên gì? Cầm món ‘ồ chơi gì? (tương tự cho các nhóm còn lại).
**** Hoạt động 2: Trò chơi “ai nhanh hơn”?***
- Cách chơi: Cô mở nhạc cho trẻ ‘i tự do, khi nghe hiệu lệnh của cô trẻ chạy nhanh về hướng mà cô yêu cầu.
+ Lần 1: Bạn trai ‘ứng bên phải cô, bạn gái ‘ứng bên trái cô
+ Lần 2: Bạn gái ‘ứng phía trước cô, bạn trai ‘ứng phía sau cô.
+ Lần 3: Bạn trai mặc ‘ồng phục ‘ứng bên phải cô, bạn trai không mặc ‘ồng phục ‘ứng bên trái cô. Bạn gái mặc ‘ồng phục ‘ứng trước cô, bạn gái không mặc ‘ồng phục ‘ứng phía sau cô.
**** Hoạt động 3: Trò chơi “Ai làm nhanh”?***
- Mỗi trẻ sẽ lấy một thẻ hình có dán sẵn bạn gấu
- Trẻ dán món quà mà trẻ muốn tặng bạn gấu ở 1 trong 4 hướng: phải, trái, trước, sau. Rồi sao chép chữ ‘úng theo hướng mà trẻ dán.
- Cô quan sát và cho các bạn kiểm tra nhau

+ GIỜ HỌC 2: TẠO HÌNH "BÉ TẠO HÌNH THEO Ý THÍCH TỪ CÁC HÌNH

- Trẻ sử dụng kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, cong... để vẽ các hình vuông tròn thành các hình theo ý thích.
- Thực hành vẽ các hình theo ý thích(vở tạo hình trang 1)

4/ HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI NGOÀI TRỜI:

- Chơi: "Nào ta cùng bước"
- Bỏ rác đúng nơi qui định
- Chờ đến lượt, hợp tác
- Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát

5/ HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI TRONG LỚP:

**Góc phân vai:*

• Chuẩn bị:
- Bàn ghế, khăn trải bàn, các hộp thuốc, ống nghe, ống tiêm, một số dụng cụ khám bệnh…
- Máy sấy tóc, kéo, dầu gội, đồ trang điểm, sơn nước, giấy decal…

• Nội dung hoạt động:
- Phòng khám bệnh.
- Tiệm uốn tóc.
*<u>*Góc xây dựng:*</u>
• Chuẩn bị:
- Các khối mút xốp, gạch có kích thước to nhỏ khác nhau.
- Nguyên vật liệu mở: hoa, nắp hộp, chai sữa, ống chỉ, cây xanh ,hàng rào…
- Hình ảnh – mô hình các kiểu nha, lâu đài…
• Nội dung hoạt động:
- Xây theo ý tưởng của trẻ.
*<u>*Góc học tập:*</u>
• Chuẩnbị:
- Các chữ số và các miếng gỗ mỏng.
- Các hình tròn, hình vuông, hình tam giác…
- Các thẻ hình để trẻ sắp xếp theo trình tự
- Cờ Domino
• Nội dung hoạt động:
- Chơi theo ý tương trẻ
- Xếp theo trình tự hợp lý.
- Xếp / ghép hình từ các miếng gỗ tương ứng với chữ số cho trước.
- Chắp ghép tạo các hình khác nhau từ những hình hình học đa dạng.
- Chơi cờ.
*<u>*Góc tạo hình*</u>
• Chuẩn bị:
- Giấy, bút màu, cọ, màu nước…
- Giấy thủ công, giấy A4
• Nội dung hoạt động:
- Vẽ tranh theo ý thích.
- Tô tượng.
- Gấp hình theo mẫu.
*<u>*Góc văn học:*</u>
• Chuẩn bị:
- Rối tay, rối ngón, rối que, tranh truyện.
• Nội dung hoạt động:
- Trẻ kể chuyện theo tranh, rối.
- Kể chuyện sáng tạo với rối.
*<u>*Góc âm nhạc:*</u>
• Chuẩn bị:
- Máy cassette, nhạc cụ: phách tre, lục lạc, gáo dừa…
• Nội dung hoạt động:

- Hát, vận động theo nhạc: cá nhân, nhóm.
- Trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh tìm đồ chơi.

6/ VÊ SINH, ĂN ,NGỦ:

- Biết đánh răng sau khi ăn xong
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn

7/ SINH HOẠT CHIỀU:

- Hát các bài hát về ngày 8/3
- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.

8/ NHẬN XÉT CUỐI NGÀY:

-Trẻ tham gia phát biểu tích cực
- Giờ ngủ , các trẻ ngoan, ngủ sâu

2.1.4 PHỐI HỢP VỚI PHỤ HUYNH

- Tuyên truyền đến phụ huynh tình hình dịch bệnh Sởi và cách phòng tránh
- Phụ huynh nhắc nhở trẻ rửa tay mọi lúc, mọi nơi đề phòng chống dịch bệnh.
- Phối hợp với phụ huynh tổ chức họp phụ huynh đầu năm.

-PH cùng bé nghe lại câu chuyện "Mèo Hoa đi học" bằng đường link.

3 TUẦN 3(16/9 - 20/9/2024)

3.1 MẠNG CHỦ ĐỀ LỄ HỘI TRUNG THU

MẠNG CHỦ ĐỀ LỄ HỘI TRUNG THU

BIẾT ĐƯỢC Ý NGHĨA NGÀY TẾT TRUNG THU

- Trò chuyện về tết trung thu
- Xem phim, tranh ảnh về các hoạt động về ngày lễ.
- Nghe kể chuyện.

VUI ĐÓN TRUNG THU

- Làm lồng đèn.
- Trang trí khẩu hiệu: Lễ hội trăng rằm.
- Chơi múa lân

-Hát các bài hát : tết trung thu, ...

I. MỞ CHỦ ĐỀ:

II. PHÁT TRIỂN CHỦ ĐỀ

A. Cung cấp kinh nghiệp sống

1. Chuẩn bị:

* CÔ

- Phim, tranh ảnh về các hoạt ‘ộng trong lễ hội trung thu
- Tạp chí, giấy lịch, vật dụng ‘ồ dùng cho trẻ hoạt ‘ộng

* Trẻ:

- Sưu tầm hình ảnh các loại lồng ‘èn, bánh trung thu
- Vật liệu ‘ể trang trí.

2. Tiến hành

+ Cho trẻ xem phim và trò chuyện

- Xem phim con thấy có gì?
- Bé thích hoạt ‘ộng nào nhất?
- Lớp mình có hoạt ‘ộng nào ‘ể tổ chúc lễ hội trung thu cho lớp mình?

+ Cho trẻ kết thành nhóm thảo luận về công việc của nhóm

- Những ai đã có lồng đèn?
- Ai chưa có lồng đèn?
- Mình cần làm bao nhiêu cái?
- Làm lồng đèn cần chuẩn bị gì?
- Làm dây mắc xích ra sao?
- Làm dây hoa màu gì?
- Ai sẽ là người chuẩn bị vật liệu?

+ Cô ghi lại nội dung vừa thảo luận, phân công lập bảng phân công: Trang trí lớp + chuẩn bị các tiết mục văn nghệ + bày, trang trí mâm ngũ quả.

B. Thiết kế môi trường hoạt động

1/GÓC HỌC TẬP

Chuẩn bị

- ́Hnh ảnh lồng đèn
- Tạp chí, giấy Metro, keo hồ, kéo
- Dây thắt, hạt nút
- Mẫu sâu ́hnh lồng đèn
- Lập bảng phân loại lồng đèn

Lồng đèn giấy	Lồng đèn nhưa	Nguyên liệu khác
Tổng số	Tổng số	Tổng số

Mảng họat động

-Trẻ vào góc chơi tự do theo ý thích

-Thắt dây thành nơ, xâu hạt qua dây,...

2/ góc chơi vui vẻ

+GÓC TẠO HÌNH

Chuẩn bị

- Giấy, bút, màu nước, cọ, hồ…
- Nguyên vật liệu mở : Giấy thủ công, giấy metro, lõi giấy, cành cây khô, sách báo, tạp chí…
- Hồ, kéo
- Mẫu lồng đèn làm hoàn chỉnh (các bước là, lồng đèn)

Mảng hoạt động

- Cắt, xé dán lồng đèn (nhiều kiểu lồng đèn khác nhau)
- Làm lồng đèn bằng nhiều nguyên vật liệu khác nhau

- Cắt dán album lễ hội trăng trằm (các hoạt động, lồng đèn, các loại bánh...)
+ GÓC ÂM NHẠC
Chuẩn bị
- Nhạc cụ: Phách gố, trống (to, nhỏ), đrn, vňng hoa, mũ, kčn, gáo dừa... Trang phục biểu diễn, máy cassette, đĩa nhạc, bri hát...
- Vật liệu mở (keo,hồ, mru),...trang trí trang phục biểu diễn.
Mảng hoạt động
- Múa minh họa,vỗ theo nhịp, vỗ theo phách bài hát:
Rước đèn tháng tám
Gác trăng
Chú cuội
III. ĐÓNG CHỦ ĐỀ

3.2 Ngày 1:

+ GIỜ HỌC 1: MTXQ: NGÀY TRUNG THU
+ GIỜ HỌC 2: TẠO HÌNH :BÉ VẼ VÀ TÔ MÀU NHẠC CỤ BÉ THÍCH

1. Đón trẻ:
2. Thể dục sáng:
Luyện tập cho trẻ các động tác:
- Hô hấp: Hít vào, thở ra
- Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay).
- Bụng1: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau.
- Chân 1:Nhún chân
- Bật 1 : bật nhảy tại chỗ
3.
+GIỜ HỌC 1 : NGÀY TRUNG THU
+ GIỜ HỌC 2:
4. Sinh hoạt:
- TCVĐ: Tung bóng lên cao và bắt
- TCDG: Lộn cầu vồng
- Thể hiện cảm xúc, thái độ hành vi văn minh, lịch sự:
+ Bỏ rác đúng nơi qui định
Biết tìm đường đến lớp mình.
5. Hoạt động phòng âm nhạc:
- Trẻ (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc
6. Hoạt động vui chơi:
- Góc Toán: chơi sắp xếp theo quy tắc, tìm số lượng tương ứng.
- Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ

- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

7. Vệ sinh ăn, ngủ:

- Nhận biết tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...
- Tự rửa tay bằng xà phòng.
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

8.Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Trò chuyện với trẻ về ngày tết trung thu.

9.Nhận xét cuối ngày

3.3 Ngày 2:

GIỜ HỌC 1: BÉ VUI LỄ HÔI TRUNG THU

GIỜ HỌC 2: TẠO HÌNH " BÉ lÀM LỒNG ĐÈN'

1. Đón trẻ:

-Giáo dục trẻ biết cảm ơn, xin lỗi. Giơ tay trong giờ học khi muốn nói.

2. Thể dục sáng:

- Hô hấp 2 : thổi bong bóng bay
- Tay 1: Hai tay đưa ra trước , lên cao
- Bụng 1 : đứng quay thân sang bên 90độ
- Chân 1 :ngồi xốm đứng lên liên tục
- Bật 1 : bật nhảy tại chỗ

3. GIỜ HỌC 11 : **BÉ THAM GIA LỄ HỘI TRUNG THU**

+ Giờ học 2: BÉ LÀM LỒNG ĐÈN

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cắt theo đường thẳng để tạo thành lồng đèn

II. CHUẨN BỊ:

Lồng đèn

Giấy màu, kéo, hồ.

III. TIẾN HÀNH

1.Hoạt động 1: "Quan sát và phân tích mẫu tranh"

Cho trẻ xem tranh gợi ý.

Yêu cầu trẻ trong lúc quan sát chú ý xem

+ Các con hãy quan sát gì? Được làm bằng vật liệu gì?Được làm bằng cách nào?

Hỏi trẻ:

Các con vừa xem những gì?

Những chiếc lồng đèn đó được làm bằng cách nào?
Cô hướng dẫn:
Cô hướng dẫn trẻ cách cắt theo đường thẳng: 1 tay cô cầm kéo , 1 tay cô cầm tờ giấy, cô mở kéo và đặt giấy vào giữa hai mũi kéo, điều chỉnh mũi kéo theo đường thẳng vẽ sẵn và cắt tạo thành những đường . Lưu ý khi cắt các con không cắt đứt các đừng thẳng
Cô hỏi ý tưởng của trẻ:
Con sẽ làm lồng đèn như thế nào?
2.Hoạt động 2:Trẻ thực hiện
Cô chia trẻ theo nhóm vào bàn thực hiện.
Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý (nếu cần)
Trưng bày và nhận xét sản phẩm
4. Sinh hoạt:
- TCVĐ: Tung bóng lên cao và bắt.
- TCDG: Lộn cầu vồng
- Thể hiện cảm xúc, thái độ hành vi văn minh, lịch sự:
+ Không chen lấn , xô đẩy
4. Hoạt động phòng âm nhạc:
- Trẻ vận động theo tiết tấu chậm, minh họa các bài hát đã học
5. Hoạt động vui chơi:
- Góc Toán: So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi.
- Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ
- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.
6. Vệ sinh ăn, ngủ:
-Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Vệ sinh răng miệng.
- Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.
- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.
7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:
- Nghe các bài hát về ngày trung thu
8. Nhận xét cuối ngày:
- Trẻ tham gia hoạt động tích cực

3.4 Ngày 3:
+ GIỜ HỌC 1: AN: VĐ" RƯỚC ĐÈN TRUNG THU"
+ GIỜ HỌC 2:KPKH VÀ XH : BÉ PHÂN LOẠI ĐỒ CHƠI THEO NHÓM

1. Đón trẻ:
2. Thể dục sáng:

Luyện tập cho trẻ các động tác:
- Hô hấp: Hít vào, thở ra
- Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay).
- Bụng1: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau.
- Chân 1:Nhún chân
- Bật 1 : bật nhảy tại chỗ

3. Giờ học:

+ GIỜ HỌC 1: VẬN ĐỘNG MÚA: "RƯỚC ĐÈN TRUNG THU"

I) MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức múa minh họa

II) CHUẨN BỊ

- Nhạc
- Dụng cụ âm nhạc

III) TỔ CHỨC

Hoạt động 1: Thử tài của bé
- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát "rước đèn trung thu".
- Cô mời trẻ đoán xem bài hát tên gì và mời trẻ và lớp cùng hát lại.

Hoạt động 2: Cùng múa theo cô
- Cô dạy trẻ các động tác múa theo nhịp của bài hát.
- Cô cho trẻ thực hiện vài lần theo nhóm, tập thể.

Hoạt động 3: Cùng nhau múa vui
- Cô cho trẻ sáng tác những động tác múa theo ý thích của trẻ và biểu cùng cả lớp.

+ GIỜ HỌC 2:PHÂN LOẠI ĐỒ CHƠI THEO NHÓM
- Bé phân loại đồ chơi theo nhóm: đồ chơi xây dựng, đồ chơi gia đình
- bé thực hành phân loại bằng cách nối đồ chơi xây dựng vào thùng màu xanh- đồ chơi gia đình vào thùng màu hồng. (TẬP KPKH-XH TRANG SỐ 2)

4. Sinh hoạt:
- TCVĐ: Tung bóng lên cao và bắt
- TCDG: Lộn cầu vồng
- Thể hiện cảm xúc, thái độ hành vi văn minh, lịch sự:
+ Bỏ rác đúng nơi qui định

Biết tìm đường đến lớp mình.

5. Hoạt động phòng âm nhạc:
- Trẻ (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc

6. Hoạt động vui chơi:
- Góc Toán: chơi sắp xếp theo quy tắc, tìm số lượng tương ứng.
- Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ

- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

7. Vệ sinh ăn, ngủ:

- Nhận biết tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...
- Tự rửa tay bằng xà phòng.
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

8.Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Trò chuyện với trẻ về ngày tết trung thu.

9.Nhận xét cuối ngày

- Trẻ mạnh dạn giơ tay phát biểu khi cô đặt câu hỏi

3.5 Ngày 4:

+ GIỜ HỌC 1: TD: CHẠY LIÊN TỤC THEO HƯỚNG THẲNG 15M TRONG 10 GIÂY

+ GIỜ HỌC 2:KPKH: KHÁM PHÁ THỬ NGHIỆM: TẠO PHÁO HOA NỔ TRONG NƯỚC.

1. Đón trẻ:

- Trò chuyện với trẻ , giúp trẻ phân biệt một số hành vi đúng sai, tốt – xấu.

2. Thể dục sáng:

Luyện tập cho trẻ thuần thục các động tác:

- Hô hấp: tiếng còi tàu

Hô hấp 2 : thổi bong bóng bay

- Tay 2: Hai tay đưa ngang , lên cao
- Bụng 2 : đứng nghiên người sang 2 bên
- Chân 2 :ngồi khụy gối
- Bật 2 : bật liên tiếp về phía trước

3. **Giờ học 1: Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong vòng 10 giây**

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong vòng 10 giây

II. <u>Chuẩn bị :</u>

- Vạch mức

III.<u>Tiến hành</u>

1. <u>Khởi động :</u>

- Cô và trẻ cùng khởi động theo nhạc.

- Đi các kiểu chân: đi kiểng gót, đi bằng gót, đi khuỵu gối, đi nhanh, đi chậm.

2. Trọng động :

+Bài tập phát triển chung

- Tay 3 : Tay đưa ra phía trước, đưa lên cao
- Bụng 2 : Đứng quay sang 2 bên .
- Chân 2 : Ngồi khuỵu gối, tay đưa cao ra trước
- Bật 2 : Bật tại chỗ

+Vận động cơ bản : chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong vòng 10 giây

- giới thiệu tên vân động chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong vòng 10 giây
- Cô mời 1 bạn lên làm mẫu + cô giải thích
- Chia trẻ thành 2 hàng : cho trẻ chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong vòng 10 giây

+ Trò chơi : " Chim sẻ và bác thợ săn"

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi

* Luật chơi: Chú chim nào bị thợ săn bắt được thì phải ra ngoài 1 lần chơi.

* Cách chơi: Các chú chim ra ngoài tổ đi tìm thức ăn, khi nghe thấy thợ săn xuất hiện thì các chú chim phải bay ngay vào tổ, nếu có chú chim nào chậm chạp bị thợ săn sẽ bắt chú chim đó

3.Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng

Giờ học 2: **KHÁM PHÁ THỬ NGHIỆM: TẠO PHÁO HOA NỔ TRONG NƯỚC.**

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ khám phá thử nghiệm: Tạo pháo hoa nổ trong nước với các nguyên liệu: Nước, dầu ăn, màu thực phẩm, viên sủi C.

II.CHUẨN BỊ:

-Nhạc.

-Nước, dầu ăn, màu thực phẩm, viên sủi C, ly nhựa trong.

III.TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN:

Hoạt động 1: Trẻ thực hiện thí nghiệm

- Ổn định: Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc: Tết ơi là tết.
- Cô giới thiệu các nguyên vật liệu: Nước, dầu ăn, màu thực phẩm, viên sủi.
- Cô cho trẻ thực hiện thử nghiệm theo ý tưởng của trẻ.
- Cô quan sát trẻ thực hiện.
- Khi nghe kết thúc nhạc trẻ mang sản phẩm của mình đến bàn trưng bày.
- Cô đàm thoại với trẻ:
  + Các con hãy quan sát và có nhận xét gì về các ly nước trên bàn?
  + Các con hãy nói cách làm để tạo ra được như thế này?
  + Các con thấy nó xảy ra hiện tượng gì?
- Cô thực hiện thí nghiệm tạo ra "pháo hoa" cho trẻ xem.
- Cô nhăc lại trình tự để tạo ra " pháo hoa"

-Cô giải thích hiện tượng tạo ra pháo hoa: Viên C sủi tan ra sủi bọt khí làm cho các màu thực phẩm vỡ ra và hòa quyện vào nhau, những bọt khí kèm màu thực phẩm đang được đẩy lên và lại rớt xuống(nhìn giống như là pháo hoa đang nở trong nước).

Hoạt động 2: Trẻ thực hiện thử nghiệm theo các bước cô hướng dẫn.

-Trẻ về nhóm thực hiện thử nghiệm.

-Cô quan sát trẻ thực hiện.

4. Hoạt động phòng thể chất:

- củng cố vận động bò chui

5. Hoạt động vui chơi:

- Góc Toán: chơi phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu, So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi, Đếm vẹt (theo khả năng). Đếm ở các vịtrí, cách xếp khác nhau: dọc, ngang, tròn, lung tung.,Chữ số, số lượng trong phạm vi 5, Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10
- Góc âm nhạc : múa, vận động theo bài hát trẻ thích.
- Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ
- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

6. Vệ sinh ăn, ngủ:

- Trẻ ăn hết xuất
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Vệ sinh răng miệng,

7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Kể chuyện bé nghe.

8. Nhận xét cuối ngày

- Trẻ thực hiện tốt các vận động.

3.6 Ngày 5:

+ GIỜ HỌC 1: TOÁN "CHỮ SỐ, SỐ LƯỢNG TRONG PHẠM VI 5"

+ GIỜ HỌC 2: KỂ CHUYỆN "KIẾN CON ĐI Ô TÔ"

1. Đón trẻ:

- Trò chuyện với trẻ , giúp trẻ phân biệt một số hành vi đúng sai, tốt – xấu

2. Thể dục sáng:

Luyện tập cho trẻ thuần thục các động tác:

- Hô hấp: tiếng còi tàu
- Tay 4: Hai tay thay nhau đưa thẳng ,lên cao
- Bụng 4: ngồi duỗi chân,cúi gập người về phía trước.

- Chân 4 : Đứng co1 chân
- Bật 4 : Bật luôn phiên chân trước chân sau.

3. Giờ học: **Chữ số, số lượng trong phạm vi 5.**

I/. YÊU CẦU
- Nhận biết đúng thứ tự các chữ số trong phạm vi 5

II/.CHUẨN BỊ
- Các thẻ số
- Bài tập trên giấy A3
- Bút màu

3/.Tiến hành

* Hoạt động 1: Ai nhanh hơn
- Cô có một dãy nhà , nhà đầu tiên cô có số nhà là1 các con sẽ tìm và gắn địa chỉ cho nhà kế tiếp (2) và số tiếp theo cho đến hết dãy nhà nha.
- Tương tự tìm số đặt cho siêu thị cao 5 tầng, tầng trên cùng là tầng 5 tương ứng số 5.
- Tương tự xếp số thứ tự cho cổng công viên.
- Khi trẻ thực hành, cô quan sát , hướng dẫn những trẻ chưa làm đươc.

* Hoạt động 2: Nối số thích hợp
- Chia trẻ làm 5 nhóm, mỗi nhóm nhận 1 bài tập.

-Cô có bài tập trên giấy A3: Các viên bi được đánh số đầu tiên là số 1 , viên bi cuối cung lá số 5, chính giữa có có 3 ô trống , nối số thích hợp vào các ô và tô màu số lượng viên bi tương ứng.

+ GIỜ HỌC 2: Kể chuyện: "KIẾN CON ĐI Ô TÔ"

I/.YÊU CẦU
- Trẻ lắng nghe và hiểu nội dung truyện "Kiến con ‘i ô tô"

II/. CHUẨN BỊ:
- Tranh truyện "Kiến con ‘i ô tô'
- Rối tay: Các nhân vật rối trong truyện

III/.TIẾN HÀNH

+ Cả lớp cùng hát và vận ‘ộng bài ' • àn kiến nó ‘i"
+ Cô kể cháu nghe lần 1
- • Đoán xem Bác Gấu sẽ ngồi vào chỗ của ai?
- Bác Gấu ngồi vào chỗ của Kiến, thì Kiến sẽ ‘i ‘âu?
+ Cô kể lần 2 diễn rối cho trẻ xem
+ • Đàm thoại
- Trong câu chuyện có những ai?
- Khi bác gấu lên xe lên xe thì chuyện gì xảy ra?
- Bác gấu đã nói gì với các bạn?
- Câu chuyện diễn ra tiếp theo như thế nào?
- Cho cháu đặt tên truyện
- Cô giới thiệu tên câu chuyện

- Nếu con là Kiến con sẽ làm gì?
- Qua câu chuyện con thấy Kiến như thế nào?
+ Kết hợp giáo dục cháu biết quan tâm đến người khác, nhường ghế cho người lớn tuổi và người bệnh tật
4. Hoạt động ngoài trời:
- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.
TCVĐ: Bật tách khép chân.
TCDG: Cáo và thỏ.
5. Hoạt động vui chơi:
- Góc Toán: chơi sắp xếp theo thứ tự , tìm số lượng tương ứng.
- Góc phân vai: bé làm bác is.
- Góc tạo hình: Xé, cắt thành thạo theo đường thẳng, Tô, vẽ hình người, nhà, cây.
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.
6. Vệ sinh ăn, ngủ:
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Vệ sinh răng miệng,
7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:
- Phụ huynh cùng trẻ tham gia ngay hội làm lồng đèn tại lớp(ngày 2).
- Trẻ nghe kể chuyện: Sự tịch Chú Cuội cung trăng
8. Nhận xét cuối ngày
- Trẻ tham gia hoạt động hứng thú, tích cực.

3.7 PHỐI HỢP VỚI PHỤ HUYNH

-PH cùng bé ôn lại bài hát Rước đèn Trung thu.
-PH cùng giáo viên hỗ trợ tổ chức lễ hội trung thu cho bé.

4 TUẦN 4(23/9 - 27/9/2024)

4.1 MẠNG CHỦ ĐỀ ĐỒ CHƠI TRONG LỚP

MẠNG CHỦ ĐỀ :ĐỒ CHƠI TRONG LỚP

Những đồ chơi ở lớp

- Bé quan sát góc chơi.
- Trò chuyện với trẻ về góc chơi ở lớp.
- Đặc điểm nổi bật, cách sử dụng đồ dùng đồ chơi.
- Lấy và cất đồ chơi đúng nơi qui định.
- Đọc thơ nặn đồ chơi

- Tô màu tranh mẩu góc xây dựng

I. MỞ CHỦ ĐỀ:

II. PHÁT TRIỂN CHỦ ĐỀ

a. Cung cấp kinh nghiệm sống

- ***Chuẩn bị:***

1. Cô

+ Giao nhiệm vụ cho trẻ về nhà quan sát xem có những loại đồ chơi nào?

- Tìm trong sách báo các loại đồ chơi.
- Nhớ lại các đồ chơi có ở lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi.
- Giấy A 3, bút lông, bút màu.

2. Trẻ

- Thảo luận các công việc mà trẻ sẽ làm.
- ***Tổ chức thực hiện:***
- Đàm thoại với trẻ về các đồ dùng đồ chơi ở lớp.
- Thảo luận công việc mà trẻ sẽ làm.
- Cùng tìm và thực hiện.

III Tiến hành:

HĐ1: bé biết đồ chơi nào.

- Cô dẫn trẻ đi quan sát các góc chơi, đồ chơi ở lớp.
- Đàm thoại với trẻ về công dụng của đồ chơi.
- Hỏi: đố con biết đây là góc chơi gì? Có những loại đồ chơi nào?
- Đàm thoại với trẻ về công dụng, cách sử dụng của một sồ đồ dùng , đồ chơi

HĐ 2: Bé cùng tìm.

- Cô giới thiệu cách tìm đồ dùng đồ chơi trong báo, tạp chí.
- Trẻ tìm và dán vào bảng. đội nào tìm nhiều và đúng thì đôi đó sẽ thắng.
- Trẻ chia 4 nhóm chọn và dán vào bảng. cho trẻ kiểm tra.
- Kết thúc.

4/ Thiết kế môi trường hoạt động:

a/ Góc học tập:

- Lập bảng đồ chơi các góc.
- Chuẩn bị: Tranh ảnh về các loại đồ chơi
- Trẻ cắt dán trên tạp trí các loại đồ chơi

Xây dựng	Tạo hình	Âm nhạc	Phân vai
Tổng số			

+ LQVT:

- Chuẩn bị: bảng sắp xếp theo quy tắc
- nối nhóm đồ vật tương ứng với số lượng.
-Khoan tròn nhóm số lượng
+ Góc xây dựng:
- Chuẩn bị nguyên vật liệu: chai nhựa, lon sữa, sỏi....
- Trẻ xây dựng trường học , sân chơi lớp học…

4.2 Ngày 1:
+ GIỜ HỌC 1: MTXQ: ĐỒ CHƠI CỦA LỚP
+ GIỜ HỌC 2: TẬP LQVT

1. Đón trẻ:
- Trò chuyện với trẻ một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc..
2. Thể dục sáng:
Luyện tập cho trẻ các động tác:
Hô hấp 2 : thổi bong bóng bay
- Tay 2: Hai tay đưa ngang , lên cao
- Bụng 2 : đứng nghiên người sang 2 bên
- Chân 2 :ngồi khụy gối
- Bật 2 : bật liên tiếp về phía trước
3. Giờ học: ĐỒ CHƠI TRONG LỚP
I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU :
- Trẻ biết đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong lớp.
- giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi của lớp, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.
II/ CHUẨN BỊ:
- Các đồ dùng đồ chơi của lớp.....
III/ TIÊN HÀNH :
***Hoạt động 1** : Cùng khám phá
- Cô giới thiệu hộp quà và đố trẻ trong hộp quà có gì?
+ Búp bê dungg để làm gì?
+ Búp bê có màu gì? dùng để làm gì?...
- Cô giới thiệu các đồ chơi khác cho trẻ nói về công dụng và cách sử dung đồ chơi : chảo, bóng, mút xây dựng, cái ghế, cái lược... .
*** Hoạt động 2 : Cùng cô dọn dẹp**
- Cô tạo tình huống đồ chơi trong lớp bị bạn mèo làm lộn xôn các con hãy cùng cô để đồ chơi về đúng vị trí của minh.
4. Sinh hoạt:
- TCVĐ: Tung bóng lên cao và bắt.

- TCDG: Lộn cầu vồng

5. Hoạt động vui chơi:

- Góc Toán: chơi sắp xếp theo thứ tự, domino, xếp hình từ các hình hình học
- Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ
- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.
- Góc xây dựng: Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

6. Vệ sinh ăn, ngủ:

- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Vệ sinh răng miệng.

7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Dạy trẻ biết giữ gìn đồ dùng chung trong lớp: sách, đồ dùng, đồ chơi.

8. Nhận xét cuối ngày

- Trẻ tích cục tham gia vào các hoạt động.

4.3 Ngày 2:

+ GIỜ HỌC 1: TC-KNXH: TRẺ NHẬN BIẾT VÀ BIỂU LỘ CẢM XÚC VUI- NGẠC NHIÊN

+ GIỜ HỌC 2: TẬP TẠO HÌNH

1. Đón trẻ:

- Trò chuyện với trẻ , giúp trẻ phân biệt một số hành vi đúng sai, tốt – xấu

2. Thể dục sáng:

Luyện tập cho trẻ thuần thục các động tác:

- Hô hấp 2 : thổi bong bóng bay
- Tay 2: Hai tay đưa ngang , lên cao
- Bụng 2 : đứng nghiên người sang 2 bên
- Chân 2 :ngồi khụy gối
- Bật 2 : bật liên tiếp về phía trước

3. Giờ học:

I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

Trẻ nhận biết và biểu lộ cảm xúc ngạc nhiên, vui qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.

II/ Chuẩn bị:

Hoa làm ảo thuật

Nhạc không lời

Khuôn mặt biểu cả m ngạc nhiên, vui
Bút màu trắng
Khung tranh

III/ Tiến hành

Ổn định: Trẻ vận động theo nhạc

Cô làm ảo thuật (bông hoa xuất hiện, bí mật chậu hoa, bông hoa tách ba) cho trẻ xem.

Trò chuyện với trẻ:

Khi xem cô làm ảo thuật, bạn nào có biểu cảm gương mặt giống như thế này? (cô giơ gương mặt vui mặt vui - ngạc nhiên hỏi trẻ).

Trẻ vẽ tự do:

+ Trò chơi: bé vẽ

+ Cô giới thiệu cây viết ma thuật, trẻ vẽ những gì bé thích lên tranh -> trẻ làm ảo thuật với bức tranh của mình.

+ Trẻ khám phá bức tranh.

4. Hoạt động phòng thư viện:

- Trẻ đọc sách, xem tranh , sưa sách hư.

5. Hoạt động vui chơi:

- Góc Toán: chơi sắp xếp theo quy tắc, tìm số lượng tương ứng.
-Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ
- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

6. Vệ sinh ăn, ngủ:

- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Vệ sinh răng miệng,

7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.

8. Nhận xét cuối ngày

- Trẻ chơi tốt ở các góc chơi.
- Trẻ biết phụ giúp cô.

4.4 Ngày 3:

+ GIỜ HỌC 1: TD: BẬT LIÊN TỤC VỀ PHÍA TRƯỚC

+ GIỜ HỌC 2: THƠ LỜI CHÀO

1. Đón trẻ:

- Trò chuyện với trẻ về công việc của cô, các nhân viên trong trường Bé làm gì để giảm nhẹ công việc cho cô; nghề giáo viên.

2. Thể dục sáng:
Luyện tập cho trẻ các động tác:
- Hô hấp:gà gáy
- Tay 1: Hai tay đưa ra trước , lên cao
- Bụng 1 : đứng quay thân sang bên 90độ
- Chân 1 :ngồi xốm đứng lên liên tục
- Bật 1 : bật nhảy tại chỗ

3. Giờ học: **Bật liên tục về phía trước**

I/. YÊU CẦU
- Trẻ biết nhún bật bằng hai chân một cách khéo léo, chạm đất bằng mũi bàn chân.

II/ CHUẨN BỊ
- Sân tập không chướng ngại vật
- Bóng nhựa
- Máy cassette, đĩa nhạc

III/. TIẾN HÀNH
* Hoạt động 1**:** Khởi động
- Cô cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc bài hát "Đoàn tàu nhỏ xíu" và đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô.

***** Hoạt động 2 : Trong động
+ Bài tập phát triển chung
Cho trẻ chuyển đội hình hàng ngang, cùng tập.
- Động tác tay 2: Hai tay đưa ngang lên cao. (2 lần x 8 nhịp)
- Động tác chân 1: Đứng đưa từng chân ra trước . (4 lần x 8 nhịp)
- Động tác bụng 2: Đứng quay thân 90 độ. (2 lần x 8 nhịp)
- Động tác bật: Bật nhảy tại chỗ. (2 lần x 8 nhịp)
+ Vận động cơ bản: Bật liên tục về phía trước.
- Hôm nay cô sẽ dạy lớp mình bật về phía trước
- Quan sát cô làm mẫu:
+ Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác
- TTCB: Hai tay cô chống hông ,đầu gối hơi khuỵu khi có hiệu lệnh bật.thì cô dùng sức mạnh của đôi chân nhún bật mạnh tiến về phía trước khi tiếp đất bằng mũi bàn chân một cách nhẹ nhàng.
*****Trẻ thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau:
+ Với bóng: Bây giờ cô sẽ cho cả lớp mình thi xem ai bật nhảy cao hơn quả bóng này nhé.
- Cô đập bóng xuống đất cho bóng nảy.
- Cho trẻ bật 5 - 6 lần.
+ Làm chú ếch: Cô thấy lớp mình rất là giỏi, bây giờ cô sẽ cho lớp mình giả làm chú ếch ộp nhảy đi kiếm mồi nhé!

- Cho trẻ bật về phía trước 3-4 lần rồi quay lưng bật về vị trí cũ
* Trò chơi: "Tung bóng cao hơn nữa"
- Giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.
+ Luật chơi: Trẻ tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai bàn tay, không được ôm bóng vào ngực.
+ Cách chơi: Cô sẽ cho 3 - 4 trẻ một quả bóng thay nhau tung lên cao và cố gắng bắt bằng hai tay. Vừa tung vừa đọc:
"Quả bóng tròn tròn
quả bóng con con
Bạn tung em đỡ
Tung cao cao nữa
Em bắt rất tài"
- Tiến hành cho trẻ chơi: tùy vào hứng thú của trẻ
* Hoạt động 3: Hồi tỉnh
- Hít thở, đi lại nhẹ nhàng.
4. Hoạt động phòng thể chất:
- Chờ đến lượt, hợp tác
- Thực hiện vân động: bật liên tục về phía trước
5. Hoạt động vui chơi:
-Trẻ chơi cởi mở,hoà đồng,dễ gần gũi.
- Góc Toán: chơi phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu, So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi, Đếm vẹt (theo khả năng). Đếm ở các vịtrí, cách xếp khác nhau: dọc, ngang, tròn, lung tung.,Chữ số, số lượng trong phạm vi 5, Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10
- Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ
- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.
6. Vệ sinh ăn, ngủ:
- Nhận biết tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...
- Tự rửa tay bằng xà phòng.
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.
7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:
- Kể chuyện bé nghe.
8. Nhận xét cuối ngày:
- Một số trẻ chưa thực hiện dúng động tác bật: Gia Hào, Phương Thảo, Aí Vy, Hoàng Thịnh
- Trẻ biết phụ giúp cô.

4.5 Ngày 4:

+ GIỜ HỌC 1: LQVT: XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ

+ GIỜ HỌC 2: ÂM NHẠC VUI ĐẾN TRƯỜNG

1. Đón trẻ:

- Trò chuyện với trẻ về một số qui định ở lớp, gia đình, nơi công cộng (Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ, giao thông …).

2. Thể dục sáng:

Luyện tập cho trẻ các động tác:

- Hô hấp:gà gáy
- Tay 1: Hai tay đưa ra trước , lên cao
- Bụng 1 : đứng quay thân sang bên 90độ
- Chân 1 :ngồi xốm đứng lên liên tục
- Bật 1 : bật nhảy tại chỗ

3. Giờ học: **Xác định vị trí trên- dưới, trước – sau, phải trái của bản thân**

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ xác định được các hướng trên – dưới, trước – sau, phải – trái của bản thân

II.Chuẩn bị: - Một số đồ vật xung quanh lớp

III.Tiến hành

Hoạt động 1: Ai nhanh tay Cô cho trẻ chơi trò chơi làm nhanh theo hiệu lệnh để xác định tay trái, tay phải

Hoạt động 2: Cô cho trẻ tìm đồ vật theo các hướng bên phải, bên trái, trước sau, trên dưới.

Hoạt động 3:

Cô cho trẻ chơi trò chơi ghi âm thanh, xác định hướng

4. Sinh hoạt:

- Bỏ rác đúng nơi quy định.
- Không bẻ cành, bứt hoa.
- Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối, đi lùi.

TCVĐ: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liền không rơi bóng (khoảng cách 3L. m).

TCDG: Ô tô và chim sẻ.

5. Hoạt động vui chơi:

- Góc Toán: chơi sắp xếp theo quy tắc, tìm số lượng tương ứng.
-Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ

- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

6. Vệ sinh ăn, ngủ:

- Tự rửa tay bằng xà phòng.
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

7. Sinh hoạt chiều, trả trẻ:

- Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.

8. Nhận xét cuối ngày

- Trẻ chơi tốt ở các góc chơi.
- Trẻ biết phụ giúp cô.
- Trẻ biết chào hỏi khi đến lớp, ra về.

4.6 Ngày 5:

+ GIỜ HỌC 1:NHẬN BIẾT Ý NGHĨA CÁC CON SỐ

+ GIỜ HỌC 2; TẬP KPKH

1.ĐÓN TRẺ:

- Cô đón trẻ, trò chuyện làm quen phụ huynh và trẻ.

2.THỂ DỤC SÁNG :

Thực hiện đúng các động tác

- Hô hấp.
- Tay 1
- Bụng 1
- Chân 1
- Bật 1

3.GIỜ HỌC: NHẬN BIẾT CÁC NGÀY TRONG TUẦN THEO THỨ TỰ (C25-110)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ biết các ngày trong tuần và sắp xếp theo thứ tự.

II. CHUẨN BỊ:

- Các thẻ thứ trong tuần.

III. TIẾN HÀNH:

* Hoạt động 1: Các ngày trong tuần:

- Cô trò chuyện với trẻ về các ngày trong tuần:

+ Một tuần có bao nhiêu ngày?

+ Hãy kể tên các thứ trong tuần.

+ Con đi học vào thứ mấy và được nghỉ vào thứ mấy?
- Trẻ chia nhóm có 7 trẻ.
- Mỗi nhóm sẽ lấy các thẻ từ thứ 2 đến chủ nhật.
- Khi cô có hiệu lệnh trẻ chạy về đứng theo thứ tự các ngày trong tuần.
* Hoạt động 2: Các ngày trong tháng
- Cô cho trẻ quan sát và nhận xát các ngày , thứ trong tháng 9.
- Hỏi trẻ trong tháng 9 có những ngày nào? Mấy tuần?
Trẻ chia 4 nhóm tượng trưng cho 4 tuần và chọn cho mình ngày thứ mấy trong tuần. Khi cô yêu cầu có tờ lịch ngày thứ ... thì những trẻ ở vị trí đó tìm chọn thẻ ngày tương ứng trong tuần, tháng đó giơ lên.

4. SINH HOẠT :

- Nhắc trẻ không leo trèo cây, ban công , hàng rào khi vui chơi ngoài trời.
- Quan sát cây khế.
- TCVĐ: Mèo bắt chuột.
- Chơi tự do

5. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI:

- Góc toán: Chơi các bài tập tách, gộp số lượng trong phạm vi
-Góc phân vai: chơi theo ý tưởng của trẻ
- Góc tạo hình: sử dụng nguyên vật liệu vẽ, trang trí
- Góc xây dựng: Xếp chồng không đổ, xếp nối tiếp xếp xen kẽ , Lắp ghép hình, Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

6. VỆ SINH, ĂN, NGỦ:

- Thực hiện thao tác rửa tay bằng xà phòng.
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Vệ sinh răng miệng.

7.SINH HOẠT CHIỀU:

- Chơi ghép hình: Ghép các hình hình học để tạo ra các hình mới.

8. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:

- Tham gia giờ học tích cực.
- Biết nêu ý kiến cá nhân
- Vui chơi hòa đồng cùng bạn.

4.7 PHỐI HỢP VỚI PHỤ HUYNH

- Tuyên truyền đến phụ huynh tình hình dịch bệnh Đau mắt đỏ và cách phòng tránh
- Phụ huynh nhắc nhở trẻ rửa tay mọi lúc mọi nơi đề phòng chống dịch bệnh.
-Phụ huynh hỗ trợ nguyên vật liệu để làm lồng đèn
- Phối hợp với phụ huynh tổ chức " Ngày hội làm lồng đèn"

- Thụ hiện khảo sát lấy ý kiến phụ huynh về mức độ hài lòng đối với dịch vụ giáo dục công.